

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~3505~~ /UBND-KTTH  
V/v triển khai thực hiện  
Thông tư số 29/2024/TT-  
BTC ngày 16/5/2024 của  
Bộ Trưởng Bộ Tài chính  
Quy định về công tác  
tổng hợp, phân tích, dự  
báo giá thị trường

Quảng Ngãi, ngày **03** tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Y tế,  
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,  
Giao thông vận tải, Giáo dục và đào tạo.

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính Quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và theo đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2059/STC-QLGCS ngày 24/6/2024, UBND tỉnh giao nhiệm vụ phối hợp báo cáo giá các loại hàng hóa dịch vụ (tại Phụ lục số II, Bảng giá thị trường, kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính), như sau:

**1. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024.

**2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Vật tư nông nghiệp (tại số thứ tự II, mã hàng hóa từ 02.001 và 02.002).

**3. Sở Xây dựng** đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Vật liệu xây dựng, chất đốt (tại thứ tự III, mã hàng hóa từ 03.001 đến 03.018).

**4. Sở Y tế** đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Dịch vụ y tế (tại thứ tự số IV, mã hàng hóa 04.001 và 04.002)

**5. Sở Giao thông vận tải** đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Giao thông (tại thứ tự V, mã hàng hóa từ 05.001 đến 05.004)

**6. Sở Giáo dục và đào tạo** đề xuất, báo cáo giá hàng hóa, dịch vụ: Dịch vụ giáo dục (tại thứ tự VI, mã hàng hóa 06.001 và 06.002).

**7. Tần suất thực hiện, thời gian chốt số liệu và thời gian báo cáo định kỳ gửi về Bộ Tài chính**

a) Tần suất thực hiện báo cáo: Hằng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm.

b) Thời gian chốt số liệu báo cáo:

- Báo cáo tháng: Tính từ ngày 23 của tháng liền kề trước đến ngày 22 của tháng kỳ báo cáo.

- Báo cáo quý: Tính từ ngày 23 của tháng cuối quý liền kề trước đến ngày 22 của tháng cuối cùng trong quý kỳ báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng: Tính từ ngày 23 của tháng 12 năm liền kề trước đến ngày 22 của tháng 6 trong năm kỳ báo cáo.

- Báo cáo 9 tháng: Tính từ ngày 23 của tháng 12 năm liền kề trước đến ngày 22 của tháng 9 trong năm kỳ báo cáo.

- Báo cáo năm: Tính từ ngày 23 của tháng 12 năm liền kề trước đến ngày 22 của tháng 12 trong năm kỳ báo cáo.

c) Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Y tế, Giao thông vận tải, Giáo dục và đào tạo gửi báo cáo về Sở Tài chính trước ngày 25 hàng tháng, quý theo chế độ báo cáo.

d) Sở Tài chính tổng hợp, xây dựng báo cáo và gửi báo cáo giá thị trường về Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) trước ngày 03 của tháng tiếp theo sau tháng kỳ báo cáo đối với báo cáo tháng và trước ngày 05 của tháng tiếp theo sau tháng cuối cùng của kỳ báo cáo đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm (*bằng văn bản và thư điện tử theo địa chỉ: [csgia@mof.gov.vn](mailto:csgia@mof.gov.vn)*); đồng thời cập nhập vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá, phân hệ “Báo cáo giá thị trường”./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTHa249.



**Võ Phiên**